TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **T PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2020/HSST
Ngày 13/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, T PHỐ HÀ NỘI

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Phương**
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà **Nguyễn Thị Lan.**
- Ông **Nguyễn Sơn Hóa.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Bích Huệ** - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, T phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Phú Sơn -** Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, T phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 206/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020;

Lê Minh T, sinh năm 1982, tại Hà Nội. ĐKHKTT: Tổ 1, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội; Chỗ ở: Số 117 phố Gia Quất, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Vi Dân, sinh năm 1957 và bà Phạm Thị An, sinh năm 1960; Có vợ Đinh Thị Trung, sinh năm 1984; có 02 con: con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2019; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất; Tiền án: Có 02 tiền án, tiền sự: Có 03 tiền sự; danh chỉ bản số 396 do Công an quận H lập ngày 10/4/2020;

- Ngày 22/12/2000, Công an thị trấn Gia Lâm phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu)

- Năm 2008, Công an phường Gia Thụy, huyện Gia Lâm bắt đi Cai nghiện bắt buộc; (đã hết thời hiệu)

- Năm 2018, Công an phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích (đã hết thời hiệu).

- Bản án số 182/HSST ngày 22/11/2001 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt Lê Minh T 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời

hạn tù tính từ ngày 24/8/2001. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2004 (Đã xóa án tích).

- Bản án số 175/HSST ngày 29/9/2005 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xử phạt Lê Minh T 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2005. (Đã xóa án tích)

Bị bắt quả tang ngày 08/4/2020. Bị cáo hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2, Công an T phố Hà Nội. Bị cáo có mặt

*** Bị hại:** Anh **Nguyễn Trung T**, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

HKTT: Tảo Dương Văn, huyện U, Hà Nội.

Chỗ ở: Số 25, ngõ 292 đường Kim Giang, phường Đ, quận H, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, T phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08/4/2020, Lê Minh T đi xe ôm từ nhà tại số 117 Gia Quất, phường T, quận L, Hà Nội đến địa bàn quận H xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Đến 15 giờ 10 phút cùng ngày 08/4/2020. Tđi bộ ngang qua trước cửa nhà số 25 ngõ 292 Kim Giang, phường Đ, quận H, Hà Nội nhìn thấy có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn: Đỏ đen bạc biển kiểm soát: 29U7-4785 (số khung: 349471; số máy: 6349537) của anh Nguyễn Trung T (sinh năm 1983, HKTT: Tảo Dương Văn, huyện U, Hà Nội) đang dựng trước cửa nhà số 25, không có ai trông giữ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. T đi đến chiếc xe của anh T quan sát thấy xe khóa cổ, T liền sử dụng chiếc vam phá khóa bằng kim loại dài 7cm có đầu nhọn, dẹt phá được ổ khóa điện máy xe trên. T ngồi lên lùi xe ra đường và phóng chạy đi thì bị anh Nguyễn Trung T phát hiện hô hoán chạy đuổi theo, T phóng xe chạy đến đoạn trường trước nhà số 31 ngõ 292 Kim Giang, phường Đ, quận H, Hà Nội thì vứt bỏ xe máy lại trên đường, Tchạy bộ được khoảng 30 mét thì bị anh T cùng Công an phường Đ bắt quả tang trước trạm y tế số 2 phường Đ, quận H, Hà Nội. Sau đó, Công an phường Đ đưa Lê Minh T cùng chiếc xe máy trộm cắp được về trụ sở Công an phường Đ để làm việc. Công an còn thu giữ của Lê Minh T 01 chiếc vam bằng kim loại dài 7cm là công cụ phá khóa xe máy khi trộm cắp.

Cùng ngày 08/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Minh T tại số 117 Gia Quất, phường T, quận L, Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ được đồ vật tài liệu nào liên quan đến vụ án.

Theo kết luận giám định số 3365 ngày 05/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hà Nội, kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát: 29U7-4785, có số máy: HC09E-6349537; số khung: RLHHC09076Y349471là số nguyên thủy. Xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H số 77 ngày 20/5/2020, kết luận: chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát:

29U7-4785, số máy: 6349537; số khung: 349471, đã qua sử dụng có giá trị: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Tại cơ quan điều tra: Lê Minh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Trung T và nhân chứng Nguyễn Thị Kim Oanh.

Xác minh chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn: Đỏ, biển kiểm soát: 29U7-4785 (số máy 6349537; số khung349471) người đứng tên đăng ký chủ sở hữu là chị Nguyễn Minh Huyền (sinh năm 1984, HKTT: Số 10 hẻm 26 ngách 85 Trung Tả, phường Thổ Quan, Đống Đa, Hà Nội). Chị Nguyễn Minh Huyền khai khoảng tháng 01 năm 2006, chị Huyền mua xe máy trên để sử dụng sinh hoạt đi lại, đến tháng 7 năm 2017, chị Huyền bán lại chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Trung T sử dụng.

Ngày 04/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn: Đỏ đen bạc, biển kiểm soát: 29U7-4785 cho anh Nguyễn Trung T nhận lại, anh T nhận lại và không yêu cầu T phải bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 207/CT-VKS-HM, ngày 11/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, T phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Minh T như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hồi đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Minh T từ **14** tháng đến **18** tháng tù. Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn kim loại màu trắng dài 7cm, có một đầu vát nhọn, một đầu sáu cạnh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Trung T đã nhận lại tài sản, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật và không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự. Nên không xét.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không có tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, vật chứng thu được của vụ án, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày 08/4/2020, bị cáo T đi bộ ngang qua trước cửa nhà số 25 ngõ 292 Kim Giang, phường Đ, quận H, Hà Nội nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn: Đỏ đen bạc biển kiểm soát: 29U7-4785 của anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1983, HKTT: Tảo Dương Văn, huyện U, Hà Nội đang dựng trước cửa nhà số 25, không có ai trông giữ nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã lén lút dùng van phá khóa ổ điện lên xe chạy được khoảng 30m thì bị Công an phường Đ và quần chúng nhân dân bắt quả tang. Với trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 4.000.000đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Minh T đã đủ yếu tố cấu T "Tội trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, T phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Minh T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo là tội phạm ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt là không lớn, có giá trị 4.000.000 đồng. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân vì bị cáo là người nghiện ma túy, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có 02 tiền án (đã được xóa án tích) và 03 tiền sự đã hết thời hiệu, trong đó có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, tuy không coi đây là tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo là người có nhân thân rất xấu. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo; như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo T khẩn, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa gây ra thiệt hại, tài sản đã được thu hồi ngay và trả lại cho người bị hại cho nên cần coi đây là những tình tiết giảm nhẹ được áp dụng tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có thu nhập hoặc tài sản riêng, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn kim loại màu trắng, dài khoảng 7cm, có một đầu vát nhọn, một đầu 6 cạnh đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[5]. Các vấn đề khác: Về trách nhiệm trách nhiệm dân sự bị hại anh Nguyễn Trung T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự, nên HĐXX không xét.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 89; 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 và Điều 24 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Xử phạt: Bị cáo **Lê Minh T** 16 (Mười sáu) tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, ngày 08/4/2020.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2.Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

3.Biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn kim loại màu trắng dài 7cm, có một đầu vát nhọn, một đầu sáu cạnh. Theo phiếu nhập kho vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, T phố Hà Nội số NK2020 – 00246 ngày 15/6/2020.

4.Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Chi cục thi hành án dân sự quận H;
- Bị cáo; bị hại:
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Xuân Phương